TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST.
Ngày: 02/02/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Ba.

+ Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 305/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1- Đỗ Văn S (Tý C), sinh năm: 1992 tại tỉnh Đồng N. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn) 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị T; vợ Lê Thị Mỹ H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018); hiện đang chung sống như vợ chồng với Lê Kiều Phương N và 02 con (nhỏ sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024); Tiền án: Ngày 07/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" (Bản án số: 30/2022/HS-ST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/02/2023; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/8/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo Dưỡng Số 4, thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, chấp hành xong ngày 30/5/2010; Ngày 27/12/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục, thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, chấp hành xong ngày 30/9/2013; Bị bắt tạm giữ ngày 22/9/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

2- Trần Anh T, sinh năm: 1987 tại Thành phố Hồ Chí M. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Khánh H, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An G; Nơi sinh sống: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí D và bà Lê Thị E; vợ Tống Thị Duyền C và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 22/9/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

(Các bị cáo có mặt)

Người làm chứng:

1- ZACCARY A. sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

2- Chị Lê Kiều Phương N, sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

(Các người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn S là người nghiện ma túy, S đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng tại phòng trọ ở ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng N. Vào ngày 20/9/2023, S mua 01 gói ma túy của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng đem về phòng trọ phân chia thành 02 gói nhỏ và giấu ở phía trong ốp điện thoại di động của S. Đến 09 giờ ngày 22/9/2023, S lấy 01 gói ma túy cho vào nỏ và ngồi ở bàn trước cửa phòng trọ của S để sử dụng. Lúc này, có ZACCARY A đến chơi và xin S sử dụng ma túy chung thì S đồng ý. Cùng lúc này, Lê Kiều Phương N (sống chung như vợ chồng với S) cùng ngồi xuống bàn sử dụng chung ma túy. Một lúc sau có Trần Anh T đến chơi thì S đi ra ngoài, T vào ngồi nói chuyện với ZACCARY A và N. Sau đó, T lấy gói ma túy đã mua của tên Tèo L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ra phân chia thành 07 tép nhỏ để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Bình Sơn phối hợp cùng Công an huyện Long Thành kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 08 gói nylong trong đó, 04 gói nylong có kích thước 01cm x 2,5cm; 02 gói nylong có kích thước 01cm x 03cm; 01 gói nilong kích thước 2,5cm x 03cm; 01 gói ny long có kích thước 02cm x 2,5cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và 01 ống thủy tỉnh có hình cầu bên trong có bám chất màu trắng đục nghi là ma túy. Khi Công an đang kiểm tra, thì S quay về phòng trọ thì bị kiểm tra thu giữ 01 gói ma túy S giấu trong ốp điện thoại di động để trên bàn trong phòng cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Ngoài ra, trước đó cũng tại phòng trọ, S đã 02 lần cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho ZACCARY A và N sử dụng. Trong đó, 01 lần cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, lần thứ 02 ngày 17/9/2023.

Tại Bản kết luận giám định số: 2133/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng, (thu giữ của Trần Anh T) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8197gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (thu giữ của Đỗ Văn S) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0807gam loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng đục (thu giữ của Đỗ Văn S) bám dính trong nỏ thủy tỉnh được niêm phong gửi đến giảm dịnh là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSLT ngày 27 tháng 12 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố Đỗ Văn S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Trần Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S mức án từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T mức án từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T đã khai nhận. Vào khoảng tháng 9/2023 đến ngày bị bắt, tại phòng trọ của S ở tại ấp 10, xã Bình S, huyện Long T, S đã 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể: Vào ngày 20/9/2023 S mua 01 gói ma túy của một người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lại lịch) với giả 200.000 đồng về phân chia ra được 02 gói

nhỏ và giấu ở phía trong ốp điện thoại di động. Đến 09 giờ ngày 22/9/2023 S lấy 01 gói ma túy ra để sử dụng cùng ZACCARY A và Lê Kiều Phương N. Lúc này, S đi ra ngoài thì có Trần Anh T đến chơi, T lấy gói ma túy của T phân chia ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Long Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Khi Công an đang kiểm tra thì S trở về phòng trọ và bị bắt giữ cùng vật chứng là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy S cất giữ chưa sử dụng. Ngoài ra, trước đó cũng tại phòng trọ trên, S đã 02 lần cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho ZACCARY A và N sử dụng ma túy, 01 lần cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, lần thứ 02 là ngày 17/9/2023.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn S là người đã chuẩn bị ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho nhiều người cùng sử dụng tại địa điểm phòng trọ của bị cáo, đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự

Hành vi của bị cáo Trần Anh T đã mua ma túy để sử dụng. Khi bị cáo phân nhỏ lẽ để cất giấu thì bị phát hiện bắt giữ, đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn S là rất nghiêm trọng, bị cáo Trần Anh T là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo S đã có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo T có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Văn S phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Anh T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với Đỗ Văn S còn có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố.

Phần trình bày của các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Đối với tên T và Tèo L có hành vi bán ma túy cho S và T. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ.

[5] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 2133 ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2023).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung có ốp lưng màu đen tạm giữ của bị cáo S, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo S (BL: 123).

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Trần Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/9/2023.

Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số: 2133 ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2023).

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Các bị cáo Đỗ Văn S, Trần Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người thamgia tố tụng;
- VKS ND H. Long Thành;
- VKS ND T. Đồng Nai;
- CQ ĐT CA H. Long Thành;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh